

Số: 1234/ĐHKHTN-ĐT
V/v điều chỉnh, cập nhật CTĐT đại học

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2015

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị

Thực hiện Công văn số 1110/HD-ĐHQGHN-ĐT ngày 30/03/2015 của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) về việc hướng dẫn điều chỉnh, cập nhật chương trình đào tạo (CTĐT) đại học theo Quy chế đào tạo đại học ban hành theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/12/2014 (Quy chế 5115), Ban Giám hiệu hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện việc điều chỉnh, cập nhật CTĐT như sau:

1. Các CTĐT cần điều chỉnh, cập nhật

STT	Tên CTĐT	Mã số	Đối tượng (Khóa)	Ghi chú
I. CTĐT chuẩn				
1	Toán học	52460101	QHT.2014.CQ	
2	Toán cơ	52460115	QHT.2014.CQ	
3	Toán - Tin *		QHT.2016.CQ	
4	Máy tính và khoa học thông tin	52480105	QHT.2014.CQ	
5	Vật lý học	52440102	QHT.2014.CQ	
6	Công nghệ hạt nhân	52520403	QHT.2014.CQ	
7	Khoa học vật liệu	52430122	QHT.2014.CQ	
8	Hóa học	52440112	QHT.2014.CQ	
9	Công nghệ kỹ thuật hóa học	52510401	QHT.2014.CQ	
10	Hóa dược	52440113	QHT.2014.CQ	
11	Sinh học	52420101	QHT.2014.CQ	
12	Công nghệ sinh học	52420201	QHT.2014.CQ	
13	Địa lý tự nhiên	52440217	QHT.2014.CQ	
14	Quản lý đất đai	52850103	QHT.2014.CQ	
15	Địa chất học	52440201	QHT.2014.CQ	
16	Kỹ thuật địa chất	52520501	QHT.2014.CQ	
17	Quản lý tài nguyên và môi trường	52850101	QHT.2014.CQ	
18	Khoa học môi trường	52440301	QHT.2014.CQ	
19	Công nghệ kỹ thuật môi trường	52510406	QHT.2014.CQ	
20	Khoa học đất	52440306	QHT.2014.CQ	
21	Khí tượng học	52440221	QHT.2014.CQ	
22	Thủy văn	52440224	QHT.2014.CQ	
23	Hải dương học	52440228	QHT.2014.CQ	
24	Kỹ thuật công trình biển *	52580203	QHT.2014.CQ	

STT	Tên CTĐT	Mã số	Đối tượng (Khóa)	Ghi chú
II. CTĐT chất lượng cao				
25	Địa lý tự nhiên	52440217	QHT.2014.CQ	
26	Địa chất học	52440201	QHT.2014.CQ	
27	Khoa học môi trường	52440301	QHT.2014.CQ	
28	Khí tượng học	52440221	QHT.2014.CQ	
29	Thủy văn	52440224	QHT.2014.CQ	
30	Hải dương học	52440228	QHT.2014.CQ	
III. CTĐT tài năng				
31	Toán học	52460101	QHT.2014.CQ	
32	Vật lý học	52440102	QHT.2014.CQ	
33	Hóa học	52440112	QHT.2014.CQ	
34	Sinh học	52420101	QHT.2014.CQ	
IV. CTĐT chuẩn quốc tế				
35	Vật lý học	52440102	QHT.2014.CQ	
36	Sinh học	52420101	QHT.2014.CQ	
37	Địa chất học	52440201	QHT.2014.CQ	

Ghi chú: * những ngành đang dừng tuyển sinh hoặc chuẩn bị mở lại.

2. Các văn bản hướng dẫn làm căn cứ cho điều chỉnh, cập nhật CTĐT

- Quy chế đào tạo ở ĐHQGHN ban hành kèm theo Quyết định số 5115/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/12/2014 của Giám đốc ĐHQGHN.

- Công văn số 1110/HD-ĐHQGHN ngày 30/03/2015 của Giám đốc ĐHQGHN về việc hướng dẫn điều chỉnh, cập nhật CTĐT theo Quy chế 5115.

- Quyết định số 1366/QĐ-ĐHQGHN ngày 25/04/2012 của Giám đốc ĐHQGHN Về việc ban hành Quy định về mở mới và điều chỉnh CTĐT ở ĐHQGHN.

- Thông tư số 32/2013/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ cao đẳng, đại học.

- Thông tư số 14/2010/TT-BGDĐT ngày 27/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV và trình độ cao đẳng, đại học.

3. Nguyên tắc chung

3.1. Thời lượng của CTĐT

+ Tổng số tín chỉ của CTĐT là tổng số tín chỉ mà người học phải tích lũy, không tính số tín chỉ của các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh và kỹ năng bổ trợ;

+ Học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung được tính vào tổng số tín chỉ của CTĐT nhưng là một trong số các học phần điều kiện, kết quả đánh giá không tính vào điểm trung bình chung tích lũy nhưng là điều kiện để xét tốt nghiệp;

+ Số tín chỉ tối thiểu chưa kể số tín chỉ của học phần ngoại ngữ được quy định như sau:

- CTĐT chuẩn: tối thiểu 120 tín chỉ, tối đa 140 tín chỉ;
- CTĐT chất lượng cao: nhiều hơn CTĐT chuẩn tương ứng ít nhất 15 tín chỉ (trên cơ sở nâng cao, bổ sung một số học phần, có tham khảo CTĐT nước ngoài uy tín);
- CTĐT chuẩn quốc tế: nhiều hơn CTĐT chuẩn tương ứng ít nhất 15 tín chỉ (trên cơ sở CTĐT của một trường đại học tiên tiến có uy tín trên thế giới đã được điều chỉnh phù hợp với các quy định của ĐHQGHN);
- CTĐT tài năng: nhiều hơn CTĐT chuẩn tương ứng ít nhất 30 tín chỉ (trên cơ sở nâng cao, bổ sung một số học phần yêu cầu trình độ cao hơn và nội dung rộng hơn, sâu hơn, có tham khảo CTĐT nước ngoài có uy tín).

3.2. Các nội dung điều chỉnh, hoàn thiện CTĐT

3.2.1. Điều chỉnh bổ sung chuẩn đầu ra của CTĐT:

Theo Quy chế 5115, chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT gồm các nội dung sau:

- a) Chuẩn về kiến thức;
- b) Chuẩn về kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng bổ trợ;
- c) Chuẩn về thái độ;
- d) Công việc người học có thể đảm nhận;
- đ) Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp.

Như vậy, tất cả các CTĐT đều được điều chỉnh, bổ sung CĐR trong đó, chú ý:

*** Chuẩn đầu ra về trình độ ngoại ngữ:**

- a) Bậc 3 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) đối với các CTĐT chuẩn, ngành chính - ngành phụ, ngành kép);
- b) Bậc 4 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) đối với CTĐT chất lượng cao, tài năng, CTĐT liên kết quốc tế do Trường cấp bằng và các CTĐT liên kết quốc tế do đối tác nước ngoài và Trường cùng cấp bằng;
- c) Bậc 5 (theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) đối với CTĐT chuẩn quốc tế, tiên tiến.

**** Chuẩn đầu ra về kỹ năng nghề nghiệp và kỹ năng bổ trợ:**

- Chuẩn về kỹ năng nghề nghiệp: Các Khoa rà soát để điều chỉnh, bổ sung;
- Chuẩn về kỹ năng bổ trợ: Theo Quy chế 5115: “Các học phần kỹ năng bổ trợ do đơn vị đào tạo quy định nội dung và tổ chức giảng dạy”, vì vậy, các khoa xem xét:
 - + Những nội dung, kỹ năng bổ trợ nào cần thiết cho sinh viên;
 - + Những kỹ năng bổ trợ nào sẽ được lồng ghép vào nội dung của một hoặc một số học phần bắt buộc trong CTĐT;
 - + Những kỹ năng bổ trợ nào lên tổ chức thành học phần độc lập ở quy mô nhóm ngành hoặc cấp khoa hoặc cấp trường.

3.2.2. Điều chỉnh bổ sung các học phần:

Trên cơ sở CTĐT đại học theo CDR đã được ĐHQGHN phê duyệt năm 2012 và trong quá trình thực hiện, các nhóm chuyên gia xem xét bổ sung, thay đổi (thêm/bớt) các học phần cho phù hợp với yêu cầu chuẩn đầu ra và yêu cầu nâng cao chất lượng của từng CTĐT sao cho đáp ứng đủ thời lượng tối thiểu (sau khi đã trừ các học phần ngoại ngữ thuộc khối kiến thức chung) trở lên.

Việc điều chỉnh bổ sung các học phần có thể là: thêm/bớt học phần hoặc tăng/giảm số tín chỉ, sửa đổi tên học phần, thay đổi mã học phần, phân bố lại giờ tín chỉ

- Các học phần thuộc khối kiến thức chung: Không phải điều chỉnh, chú ý các học phần Tin học trong các CTĐT như sau:

Stt	Mã	Tên học phần	Số tín chỉ	CTĐT
1.	INT1003	Tin học cơ sở 1	2	Các CTĐT (trừ khoa Toán - Cơ - Tin học)
2.	INT1005	Tin học cơ sở 3	2	
1.	INT1003	Tin học cơ sở 1	2	Các CTĐT thuộc khoa Toán - Cơ - Tin học
2.	INT1006	Tin học cơ sở 4	3	

- Các học phần thuộc Khối kiến thức chung theo lĩnh vực: Các khoa cân nhắc, nếu có điều chỉnh sẽ phải cân nhắc và tính đến quy mô cấp Trường.

- Các học phần thuộc Khối kiến thức chung theo khối ngành: Các khoa cân nhắc, nếu có điều chỉnh nhưng phải trao đổi để thống nhất với khoa có liên quan.

- Các học phần thuộc Khối kiến thức chung theo nhóm ngành: Các khoa cân nhắc, nếu có điều chỉnh (thêm/bớt hoặc đổi tên/mã học phần hoặc tăng/giảm số tín chỉ) nhưng phải thống nhất với khoa có liên quan.

- Các học phần thuộc Khối kiến thức ngành: theo mẫu khung CTĐT mới bao hàm cả các học phần thuộc kiến thức ngành và bổ trợ (các học phần bổ trợ được xếp trong số các học phần tự chọn) kết hợp với kiến thức thực tập và tốt nghiệp của khung CTĐT hiện hành. Các khoa cân nhắc và có thể điều chỉnh để CTĐT đáp ứng **ít nhất** bằng số tín chỉ (TC) tối thiểu theo Quy chế 5115.

- Thời lượng của học phần Khóa luận tốt nghiệp điều chỉnh như sau:

+ CTĐT chuẩn: 7 TC

+ CTĐT chất lượng cao, chuẩn quốc tế: 12 TC

+ CTĐT tài năng: 15 TC

Các điều chỉnh, cập nhật (thêm/bớt) cần được lấy ý kiến đánh giá của Hội đồng khoa học đào tạo cấp khoa và được Hội đồng thẩm định cấp Trường thông qua để trình ĐHQGHN.

Nếu nội dung cập nhật, điều chỉnh CTĐT có tỉ lệ dưới 20% so với CTĐT hiện hành, ĐHQGHN tổ chức thẩm định và quyết định ban hành CTĐT.

Nếu nội dung cập nhật, điều chỉnh CTĐT từ 20% trở lên so với CTĐT hiện hành, ĐHQGHN tổ chức họp hội đồng thẩm định chuyên môn xem xét trước khi quyết định ban hành CTĐT.

3.2.3. Điều chỉnh bổ sung thời lượng các học phần:

Các khoa căn cứ thực tế giảng dạy trong thời gian qua, ý kiến của sinh viên, các chuyên gia, nhu cầu xã hội để làm căn cứ có thể điều chỉnh (tăng hoặc giảm) số tín chỉ của học phần.

3.2.4. Tóm tắt nội dung học phần (ghi theo số thứ tự trong khung chương trình)

Mỗi học phần được tóm tắt theo mẫu sau:

- Số thứ tự, mã số học phần, tên học phần bằng tiếng Việt, số tín chỉ;
- Học phần tiên quyết (ghi mã số và tên các học phần tiên quyết);
- Tóm tắt nội dung (mỗi học phần tóm tắt khoảng 120 từ).

3.2.5. Hoàn thiện đề cương chi tiết các học phần:

Đề cương học phần do giảng viên biên soạn dựa trên chuẩn đầu ra của học phần và được thủ trưởng đơn vị quản lý học phần phê duyệt để cung cấp cho người học trước khi giảng dạy. Đề cương học phần gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a) Thông tin về đơn vị đào tạo (tên trường, khoa, bộ môn);
- b) Thông tin về giảng viên;
- c) Thông tin về học phần gồm: tên học phần (tên tiếng Việt và tiếng Anh), mã số học phần, bắt buộc hay tự chọn, số lượng tín chỉ, loại tiết học, giờ học, các học phần tiên quyết;
- d) Mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung, phương pháp giảng dạy của học phần;
- đ) Thông tin về hình thức tổ chức, lịch trình dạy học;
- e) Học liệu;
- f) Các quy định về kiểm tra đánh giá;
- g) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định của đơn vị đào tạo quản lý học phần hoặc của Đại học Quốc gia Hà Nội.

4. Kinh phí

Kinh phí cho việc triển khai điều chỉnh, cập nhật CTĐT và kinh phí hoàn thiện, xây dựng mới đề cương chi tiết các học phần được phân bổ như sau:

4.1. Kinh phí điều chỉnh CTĐT

Kinh phí thực hiện các nội dung: rà soát CTĐT hiện hành, hoạt động của nhóm chuyên gia, Hội nghị, hội thảo, hoàn thiện CTĐT (theo các nội dung ở các tiểu mục 3.2.1., 3.2.2., 3.2.3., 2.3.4.) và quản lý cấp khoa là: 5.000.000 đ/ 1 CTĐT;

4.2. Kinh phí hoàn thiện, xây dựng đề cương các học phần bằng tiếng Việt

Tất cả các học phần trong CTĐT (trừ các học phần thuộc khối kiến thức chung), bao gồm các học phần bắt buộc và tự chọn đều phải có đề cương học phần. Học phần thuộc các CTĐT khác nhau mà cùng tên, mã học phần, số tín chỉ và cùng nội dung đề cương được tính kinh phí hoàn thiện một lần.

4.2.1. Cập nhật, hoàn thiện đề cương học phần hiện hành: 100.000 đ/ 1TC.

4.2.2. Xây dựng đề cương các học phần mới: 200.000đ/ 1TC.

4.2.3. Các học phần nâng cao về nội dung trong CTĐT tài năng, chất lượng cao [học phần có ký hiệu (*)], theo kinh phí mục 4.2.1. cộng thêm 100.000đ/1 học phần.

4.2.4. Các học phần nâng cao (tăng số tín chỉ) trong CTĐT tài năng, chất lượng cao [học phần có ký hiệu (**)], theo kinh phí mục 4.2.1. cộng thêm 150.000đ/1 học phần.

4.2.5. Các học phần bổ sung trong CTĐT tài năng, chất lượng cao [học phần có ký hiệu (***)], theo kinh phí mục 4.2.2. cộng thêm 200.000đ/1 học phần.

4.3. Kinh phí hoàn thiện đề cương các học phần bằng tiếng Anh

Các học phần thuộc CTĐT chuẩn quốc tế và một số học phần thuộc khối kiến thức ngành của CTĐT tài năng, chất lượng cao sau khi hoàn thiện đề cương học phần bằng tiếng Việt sẽ được biên dịch sang tiếng Anh và kinh phí hỗ trợ là 50.000đ/1TC.

4.4. Định mức kinh phí hoàn thiện, xây dựng đề cương các học phần cho đến sản phẩm hoàn chỉnh nộp cho Hội đồng thẩm định cấp Trường.

4.5. Kinh phí phục vụ việc hoàn thiện, tổ chức thẩm định CTĐT hoàn chỉnh cấp Trường, hồ sơ trình ĐHQGHN là 1.000.000 đ/ 1 CTĐT.

(Đối với các học phần thuộc CTĐT của các lớp tăng cường tiếng Pháp, sau khi hoàn thiện đề cương học phần bằng tiếng Việt sẽ được biên dịch sang tiếng Pháp và kinh phí theo mục 4.3.).

4.6. Tổ chức ký hợp đồng:

4.6.1. Trường ký hợp đồng với các khoa về điều chỉnh CTĐT và hoàn thiện, xây dựng đề cương học phần các khối kiến thức: Khối kiến thức chung theo nhóm ngành và Khối kiến thức ngành cho các CTĐT mà khoa đang quản lý.

4.6.2. Trường ký hợp đồng với các khoa có liên quan về hoàn thiện, xây dựng đề cương học phần các khối kiến thức: Khối kiến thức chung theo lĩnh vực và Khối kiến thức chung theo khối ngành.

5. Thời gian biểu và phân công công việc (đính kèm công văn)

Nội dung công việc điều chỉnh, cập nhật các CTĐT đại học và cụ thể thời gian biểu được liệt kê trong bảng đính kèm.

6. Các biểu mẫu (đính kèm theo công văn)

+ Phụ lục 1: Mẫu CTĐT đại học

+ Phụ lục 2: Mẫu đề cương học phần

Trên đây là kế hoạch triển khai điều chỉnh, cập nhật các CTĐT đại học, Ban Giám hiệu yêu cầu thủ trưởng các đơn vị triển khai theo đúng kế hoạch./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các khoa;
- ĐHQGHN(để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

(đã ký)

PGS. TSKH. Vũ Hoàng Linh

**THỜI GIAN BIỂU VÀ PHÂN CÔNG CÔNG VIỆC
ĐIỀU CHỈNH CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC**

(kèm theo công văn số 1234 /ĐHKHTN-ĐT ngày 17 tháng 4 năm 2015)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	<p>- Các Khoa gửi đề xuất danh sách các nhóm chuyên gia điều chỉnh, cập nhật cho từng CTĐT. Mỗi nhóm chuyên gia gồm 06 thành viên đại diện cho: giảng viên; cán bộ quản lý các cấp; các chuyên gia trong và ngoài nước (nếu có) liên quan đến ngành/chuyên ngành đào tạo; các cơ sở sử dụng người học sau khi tốt nghiệp.</p> <p>- Các Khoa gửi đề xuất danh sách các nhóm chuyên gia điều chỉnh, cập nhật các học phần chung toàn trường về Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học đại cương, Khoa học trái đất và sự sống.</p> <p>+ Khoa Toán-Cơ-Tin học: 04 CB; + Khoa Vật lý: 04 CB; + Khoa Hóa học: 04CB; + Khoa Sinh học: 03; + Khoa Địa lý, Địa chất, Môi trường và Khoa KT-TV-HDH mỗi đơn vị 02 CB.</p>	Các khoa	Phòng Đào tạo	Trước 22/04/2015	Công văn Khoa gửi đề xuất danh sách các nhóm chuyên gia điều chỉnh, cập nhật các học phần chung toàn trường: 02 CB.
2	<p>- Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo điều chỉnh, cập nhật các CTĐT.</p> <p>- Quyết định thành lập nhóm chuyên gia điều chỉnh, cập nhật từng CTĐT.</p> <p>- Quyết định thành lập nhóm chuyên gia điều chỉnh, cập nhật các học phần chung toàn trường về Toán học, Vật lý, Hóa học, Sinh học đại cương, Khoa học trái đất và sự sống.</p> <p>- Họp Ban Chỉ đạo và các nhóm chuyên gia xây dựng kế hoạch.</p>	Phòng ĐT	Các khoa	Trước 22/04/2015	
3	<p>- Ký hợp đồng với Khoa và các nhóm chuyên gia.</p>	Ban Chỉ đạo, Phòng Đào tạo, Nhóm chuyên gia	Phòng KH-TC, các Khoa	Trước 24/04/2015	Hợp đồng điều chỉnh chương trình đào tạo ĐLTN
4	- Khoa và các nhóm chuyên gia xây	Khoa	Phòng	Trước	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	<p>dựng kế hoạch (thời gian cụ thể) điều chỉnh, cập nhật từng CTĐT của nhóm và gửi kế hoạch về Phòng ĐT.</p> <p>- Nhóm chuyên gia nghiên cứu chương trình hiện hành và tiến hành điều chỉnh, cập nhật chương trình theo Quy chế 5115 và theo mẫu chương trình kèm theo tại Phụ lục 1, hoàn thiện đề cương các học phần theo mẫu tại Phụ lục 2.</p>	và các nhóm chuyên gia	ĐT	20/05/2015	
5	- Tổ chức họp Hội đồng khoa học đào tạo của Khoa đánh giá CTĐT điều chỉnh, cập nhật. Nhóm chuyên gia tổ chức điều chỉnh chương trình sau khi có kết luận của Hội đồng Khoa học đào tạo của Khoa và tổ chuyên môn.	Khoa	Phòng ĐT	Trước 25/05/2015	Biên bản họp Hội đồng khoa học đào tạo của Khoa đánh giá CTĐT điều chỉnh, cập nhật
6	<p>Sau khi Nhóm chuyên gia hoàn thiện CTĐT theo kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo cấp Khoa. Khoa và Nhóm chuyên gia tiến hành kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ để chuẩn bị thẩm định cấp Trường. Hồ sơ gồm có:</p> <p>- Công văn đề nghị thẩm định CTĐT của Khoa, trong đó có tính tỉ lệ phần trăm và thuyết minh rõ những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với CTĐT hiện hành;</p> <p>- 01 bản Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo cấp Khoa;</p> <p>- 02 cuốn CTĐT (đối với chương trình điều chỉnh dưới 20% so với CTĐT đã được ban hành), 03 cuốn CTĐT (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên);</p> <p>- 02 cuốn đề cương chi tiết các học phần (đối với chương trình điều chỉnh dưới 20% so với CTĐT đã được ban hành), 03 cuốn đề cương chi tiết các học phần (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên);</p> <p>- Danh sách giới thiệu 10 cán bộ khoa học ngoài đơn vị có thể tham gia Hội đồng thẩm định CTĐT cấp ĐHQGHN (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên) theo mẫu gửi kèm.</p>	Khoa, các bộ môn của Khoa và Nhóm chuyên gia	Phòng Đào tạo	Trước 25/6/2015	<p>Công văn đề nghị thẩm định CTĐT của Khoa, trong đó có tính tỉ lệ phần trăm và thuyết minh rõ những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với CTĐT hiện hành;</p> <p>- 01 bản Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo cấp Khoa;</p>
7	Tổ chức họp Hội đồng thẩm định cấp	Phòng	Phòng	Trước	

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	Trường ĐHKHTN để đánh giá CTĐT điều chỉnh, cập nhật. Thành viên Hội đồng gồm các chuyên gia am hiểu về chuyên ngành đào tạo (trong và ngoài đơn vị), các nhà quản lí, đại diện đơn vị sử dụng người học sau khi tốt nghiệp. Nhóm chuyên gia tiếp tục hoàn thiện CTĐT theo kết luận của Hội đồng thẩm định.	Đào tạo, Khoa, Nhóm chuyên gia	KH-TC	30/06/2015	
8	Sau khi Khoa và Nhóm chuyên gia hoàn thiện CTĐT theo kết luận của Hội đồng thẩm định cấp Trường. Phòng Đào tạo gia tiến hành kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ đề nghiệm thu cấp ĐHQGHN. Hồ sơ gồm có: - Công văn đề nghị phê duyệt chương trình của đơn vị đào tạo, trong đó có tính tỉ lệ phần trăm và thuyết minh rõ những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với CTĐT hiện hành; - 01 bản Biên bản họp Hội đồng thẩm định cấp Trường; - 02 cuốn CTĐT (đối với chương trình điều chỉnh dưới 20% so với CTĐT đã được ban hành), 10 cuốn CTĐT (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên); - 02 cuốn đề cương chi tiết các học phần (đối với chương trình điều chỉnh dưới 20% so với CTĐT đã được ban hành), 10 cuốn đề cương chi tiết các học phần (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên); - 01 đĩa CD ghi các nội dung trên. - Danh sách giới thiệu 10 cán bộ khoa học ngoài đơn vị có thể tham gia Hội đồng thẩm định CTĐT cấp ĐHQGHN (đối với chương trình điều chỉnh từ 20% trở lên) theo mẫu.	Phòng ĐT	Các khoa, Phòng KH-TC	Trước 30/06/2015	- Công văn đề nghị phê duyệt chương trình của đơn vị đào tạo, trong đó có tính tỉ lệ phần trăm và thuyết minh rõ những nội dung điều chỉnh, bổ sung so với CTĐT hiện hành; ; - 01 bản Biên bản họp Hội đồng thẩm định cấp Trường:
9	Thanh lý HĐ điều chỉnh, cập nhật các CTĐT.	Phòng ĐT	Phòng KH-TC, Khoa	Trước 30/06/2015	Thanh lý HĐ điều chỉnh, cập nhật các CTĐT.